

Phạm Quang Tr, sinh năm 1983, thuộc xóm Trại, xã NT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác của Công an thị xã PY bắt quả tang Tr cùng với Trần Kim H đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Văn Th, Bùi Mạnh H2 và Trần Mạnh T. Tổ công tác đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng, gồm:

- Thu giữ trong túi quần phía sau bên trái của Bùi Mạnh H2: 01 túi ni lon bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể và 01 chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu đen. H2 khai nhận vừa mua gói ma túy này của Phạm Quang Tr với giá 200.000 đồng, do Trần Kim H đưa cho để sử dụng cho bản thân.

- Thu giữ trên người Hoàng Văn Th: 01 túi ni lon bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể ở túi quần bên trái; 01 túi ni lon bên trong có 01 viên nén màu đỏ ở túi quần bên phải và 01 chiếc điện thoại di động Sam sung Galaxy J7.

- Phạm Quang Tr đã tự giác giao nộp: 01 túi ni lon màu hồng bên trong có 66 viên nén màu đỏ cất trong ví màu nâu để trên nền phòng ngủ tầng 2; 01 túi ni lon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể để ở gầm giường trong phòng ngủ tầng 2; 01 túi ni lon bên trong có 01 viên nén màu đỏ và cục chất rắn dạng tinh thể để trên nền phòng ngủ tầng 2; 01 túi ni lon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể để trên nền phòng ngủ tầng 2; tiền Việt Nam 590.000đ (năm trăm chín mươi nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen. Tr khai: Số viên nén màu đỏ và chất rắn dạng tinh thể bị thu giữ đều là ma túy, Tr mua của Thái Ngọc Kỳ L, sinh năm 1989, trú tại: Tổ dân phố 2, phường Ba Hàng, thị xã PY lúc khoảng gần 15 giờ ngày 02/01/2020 với giá 2.500.000đồng; số ma túy dạng ketamine Tr mua của một người đàn ông tại cầu Đa Phúc trước đó mục đích để bán, nhưng chưa kịp bán.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Quang Tr phát hiện thu giữ: 01 khẩu súng có chiều dài 41cm và 01 viên đạn màu vàng có chiều dài 04cm.

Hồi 10 giờ 25 phút ngày 04/01/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phở Yên khám xét khẩn cấp chỗ ở của Thái Ngọc Kỳ L phát hiện, thu giữ: 01 túi ni lon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng tại mặt bàn trang điểm kê ở đầu giường trong phòng ngủ tầng 2; 01 hộp kim loại màu đỏ, bên trong hộp có 04 túi ni lon, gồm: 02 túi ni lon màu trắng, bên trong mỗi túi có chứa chất rắn dạng tinh thể và 02 túi ni lon màu trắng (mỗi túi đều có mép túi viền màu đỏ), bên trong mỗi túi có chứa chất rắn dạng tinh thể; 01 cân điện tử tiểu ly màu đen tại mặt bàn kê ở cuối giường trong phòng ngủ tầng 2; 01 chiếc điện thoại di động HUAWEL màu xanh và 01 ví kẻ ca rô bên trong có 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) tại giường trong phòng ngủ tầng 2 của L.

Tiến hành cân xác định khối lượng toàn bộ số viên nén màu đỏ, chất rắn dạng tinh thể và chất bột màu trắng đã thu giữ, kết quả:

1. Số ma túy thu giữ của Phạm Quang Tr:

- Số viên nén màu đỏ và chất rắn dạng tinh thể thu giữ của Phạm Quang Tr: 66 viên nén màu đỏ có khối lượng 6,838 gam; gói chất rắn dạng tinh thể thu ở gầm giường trong phòng ngủ tầng 2 có khối lượng 4,277 gam; 01 viên nén màu đỏ thu trên nền phòng ngủ tầng 2 có khối lượng 0,1 gam; cục chất

rắn dạng tinh thể thu trên nền phòng ngủ tầng 2 có khối lượng 0,043 gam; chất rắn dạng tinh thể thu trên nền phòng ngủ tầng 2 có khối lượng 0,248 gam, lấy toàn bộ cho vào phong bì niêm phong ký hiệu lần lượt M1, M2, M3, M4, M5 gửi giám định;

2. Viên nén màu đỏ và chất rắn dạng tinh thể thu giữ của Hoàng Văn Th: 01 viên nén màu đỏ có khối lượng 0,109 gam; chất rắn dạng tinh thể có khối lượng 0,246 gam, lấy toàn bộ cho vào phong bì niêm phong ký hiệu lần lượt M6, M7 gửi giám định;

3. Số chất rắn dạng tinh thể thu giữ của Bùi Mạnh H2 có khối lượng 0,097 gam, lấy toàn bộ cho vào phong bì niêm phong ký hiệu M8 gửi giám định.

* Kết luận giám định số 165 ngày 11/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận:

Mẫu các viên nén màu đỏ trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 6,838 gam;

Mẫu chất rắn dạng tinh thể trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 4,277 gam;

Mẫu viên nén màu đỏ trong phong bì ký hiệu M3 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,100 gam;

Mẫu chất rắn dạng tinh thể trong phong bì ký hiệu M4 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,043 gam;

Mẫu chất rắn dạng tinh thể trong phong bì ký hiệu M5 gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,248 gam;

Mẫu viên nén màu đỏ trong phong bì ký hiệu M6 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,109 gam;

Mẫu chất rắn dạng tinh thể trong phong bì ký hiệu M7 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,246 gam;

Mẫu chất rắn dạng tinh thể trong phong bì ký hiệu M8 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,097 gam.

Như vậy, tổng cộng khối lượng ma túy thu giữ tại nhà Phạm Quang Tr loại Methamphetamine là 11,71 gam (mười một phẩy bảy mươi một gam), loại Ketamine là 0,248 gam (không phẩy hai trăm bốn mươi tám gam).

4. Số chất bột màu trắng và chất rắn dạng tinh thể thu giữ của Thái Ngọc Kỳ L: Số chất bột màu trắng có khối lượng 0,108 gam; số chất rắn dạng tinh thể trong 02 túi ni lon màu trắng có khối lượng 127,48 gam; số chất rắn dạng tinh thể trong 02 túi ni lon màu trắng (mép túi viền màu đỏ) có khối lượng 17,525 gam, lấy toàn bộ cho vào phong bì niêm phong ký hiệu lần lượt M1, M2, M3 gửi giám định.

* Kết luận giám định số 166 ngày 11/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận:

Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,108 gam;

Mẫu chất rắn dạng tinh thể trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 127,48 gam;

Mẫu chất rắn dạng tinh thể trong phong bì ký hiệu M3 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 17,525 gam.

Tổng cộng khối lượng ma túy thu giữ tại nhà Thái Ngọc Kỳ L loại Methamphetamine là 145,005 gam (một trăm bốn mươi lăm phẩy không trăm linh năm gam), loại Ketamine là 0,108 gam (không phẩy một trăm linh tám gam).

* Tại Kết luận giám định số 194 ngày 09/01/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Khẩu súng có chiều dài 41cm gửi giám định là súng tự chế bắn đạn ghém cỡ 32, có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng, không phải vũ khí quân dụng; 01 viên đạn màu vàng có chiều dài 04cm gửi giám định là đạn ghém tự chế cỡ 32, không phải đạn quân dụng.

Tiến hành kiểm tra mục nhật ký cuộc gọi các chiếc điện thoại đã thu giữ, thấy:

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu xanh thu giữ của Thái Ngọc Kỳ L lắp thẻ sim có số thuê bao 0866 132 535, tại phần nhật ký có cuộc gọi đến từ số thuê bao 0962 346 898 (số thuê bao của Phạm Quang Tr) lúc 14 giờ 36 phút ngày 02/01/2020, thời lượng 22 giây;

- Chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu đen thu giữ của Bùi Mạnh H2 lắp thẻ sim có số thuê bao 0347 837 043, có các cuộc gọi đi đến số thuê bao 0962 346 898 (số thuê bao của Phạm Quang Tr) vào lúc: 14 giờ 21 phút ngày 02/01/2020, thời lượng 27 giây; lúc 15 giờ 10 phút ngày 02/01/2020, thời lượng 09 giây; lúc 15 giờ 25 phút ngày 02/01/2020, thời lượng 07 giây ;

- Chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7 thu giữ của Hoàng Văn Th lắp thẻ sim có số thuê bao 0332 572 583, có các cuộc gọi đi đến số thuê bao 0962 346 898 (số thuê bao của Phạm Quang Tr) vào lúc: 14 giờ 53 phút ngày 02/01/2020, thời lượng 22 giây; lúc 15 giờ 11 phút ngày 02/01/2020, thời lượng 17 giây; lúc 15 giờ 14 phút ngày 02/01/2020, thời lượng 07 giây ;

- Chiếc điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của Phạm Quang Tr lắp 02 thẻ sim có số thuê bao 0962 346 898 và 0386 544 178, tại phần nhật ký có các cuộc gọi đến từ số thuê bao 0437 837 043 của Bùi Mạnh H2 và số thuê bao 0332 572 583 của Hoàng Văn Th; có cuộc gọi đi từ số thuê bao 0962 346 898 đến số thuê bao 0866 132 535 của Thái Ngọc Kỳ L vào thời điểm, với thời lượng như nêu trên.

Quá trình điều tra Phạm Quang Tr, Trần Kim H, Hoàng Văn Th và Bùi Mạnh H2, Trần Mạnh T khai: Vào lúc 14 giờ 21 phút ngày 02/01/2020, Bùi Mạnh H2 gọi điện cho Phạm Quang Tr hỏi mua ma túy “đá”, Tr đồng ý bán và bảo H2 một lúc nữa xuống nhà Tr. Sau đó Bùi Mạnh H2 rủ Trần Mạnh T cùng đi đến nhà Tr. Còn Tr gọi điện thoại cho Thái Ngọc Kỳ L hỏi mua ma túy, L đồng ý và bảo Tr đến nhà L. Tr đến gặp L ở trước cửa nhà L, đưa cho L 2.500.000 đồng và nhận hai gói ma túy mang về nhà. Đến khoảng 15 giờ ngày 02/01/2020, Trần Kim H đến nhà Tr và lên tầng 2 để tham gia việc mua bán ma túy với Tr. Lúc này có Hoàng Văn Th gọi điện thoại cho Tr hỏi mua ma

túy, Tr đồng ý và bảo Th đi lên tầng 2, Th đưa cho Tr 200.000đ, Tr đưa cho Th 01 gói ma túy tổng hợp dạng “đá”. Lúc này, Bùi Mạnh H2 và Trần Mạnh T đến nhà Tr, Hùng gọi điện thoại cho Tr bảo bán cho 200.000 đồng ma túy “đá”. Tr bảo Trần Kim H cầm gói ma túy tổng hợp dạng “đá” xuống tầng 1 đưa cho Bùi Mạnh H2 và nhận số tiền 200.000đ. Sau khi Trần Kim H đưa gói ma túy và nhận 200.000đ của Bùi Mạnh H2, thì T (người đi cùng Bùi Mạnh H2) đưa cho Trần Kim H 90.000đ để mua 01 viên ma túy tổng hợp “Hồng phiến”, Trần Kim H nhận tiền rồi đi lên tầng 2 đưa cho Tr 290.000đ và bảo với Tr khách đưa 90.000đ để mua 01 viên ma túy tổng hợp. Tr nhận 290.000đ và đưa 01 viên ma túy tổng hợp “Hồng phiến” cho Trần Kim H để giao cho người mua. Cùng lúc này Th đi xuống tầng 1 để về, Tr bảo Trần Kim H đưa cho Th viên ma túy tổng hợp nhờ Th cầm xuống tầng 1 đưa cho khách. Th đồng ý và cầm viên ma túy để đưa cho khách giúp Trần Kim Hùng và Tr, khi Th đang đi xuống tầng 1 thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên. Số tiền 590.000 đồng thu giữ của Phạm Quang Tr, Tr khai có 490.000 đồng là tiền Tr bán ma túy cho Th, T và Bùi Mạnh H2 vào chiều ngày 02/01/2020.

Về nguồn gốc khẩu súng tự chế và 01 viên đạn ghém không phải vũ khí quân dụng theo Tr khai là của một người tên là Nguyễn không rõ tên tuổi địa chỉ gửi cách ngày bị bắt 3- 4 tháng.

Thái Ngọc Kỳ L chỉ thừa nhận bán cho Tr 05 gam ma túy “đá”, không thừa nhận bán cho Tr 68 viên ma túy tổng hợp. Về nguồn gốc số ma túy L bán cho Tr và thu giữ tại nhà L, L khai: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 02/01/2020, L mua của một người nam giới khoảng 40 tuổi (không rõ họ tên địa chỉ) tại khu vực dốc QV thuộc đường quốc lộ 3, phường Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên 30.000.000đồng 02 gói ma túy tổng hợp dạng đá có tổng khối lượng là 132,48 gam, L mang về nhà cất giấu, đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày L bán cho Phạm Quang Tr khoảng 05gam được 2.500.000đồng, số còn lại có khối lượng 127,48gam L cất vào hộp sắt để trong phòng ngủ của L mục đích bán dần. Ngoài ra, ngày 02/12/2019 L còn mua 02 gói ma túy tổng hợp dạng đá có khối lượng 17,525 gam hết 5.000.000đ và 01 gói ma túy tổng hợp Ketamine có khối lượng 0,108gam với giá 100.000đ cũng của người nam thanh niên trên với mục đích để bán nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng công an khám xét thu giữ vật chứng ngày 04/01/2020 như nêu trên. Về số tiền 7.000.000 đồng thu giữ khi khám xét, L khai có 2.500.000 đồng tiền bán ma túy cho Tr chiều ngày 02/01/2020;

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 22/2020/HS-ST ngày 17/8/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã quyết định:

Bị cáo Phạm Quang Tr phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Quang Tr 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/01/2020.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự: Phạt bổ sung bị cáo Phạm Quang Tr 7.000.000đồng;

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01/9/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS-P1 đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xử tăng hình phạt đối với bị cáo Phạm Quang Tr.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Phạm Quang Tr thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xác định, bị cáo cho rằng hình phạt 08 năm tù mà bản án sơ thẩm đã quyết định là phù hợp nên không kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm: Giữ nguyên Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS-P1 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Lời khai của bị cáo Phạm Quang Tr tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm phù hợp khách quan các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, lời khai của các bị cáo khác trong vụ án, lời khai những người làm chứng, người chứng kiến tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 15 giờ ngày 02/01/2020, tại nhà của Phạm Quang Tr ở xóm Tr, xã NT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên, bị cáo Tr đã có hành vi bán cho Hoàng Văn Th 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,246 gam với giá 200.000 đồng để Th sử dụng; sau đó, Bùi Mạnh H2 đến mua 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,097gam với giá 200.000đồng, Trần Kim H đã giúp Tr nhận tiền và đưa ma túy cho Bùi Mạnh H2; khi Trần Kim Hùng đưa ma túy cho Bùi Mạnh H2 và nhận tiền thì Trần Mạnh T đưa cho Trần Kim H 90.000đồng để mua ma túy. Trần Kim H đưa 290.000đồng cho Tr, Tr đưa cho Trần Kim H 0,109 gam ma túy loại Methamphetamine, bảo Trần Kim H nhờ Hoàng Văn Th đưa cho Trần Mạnh T. Khi Th cầm gói ma túy chưa kịp đưa cho T thì bị Công an thị xã PY phát hiện bắt quả tang. Phạm Quang Tr còn tự giác giao nộp 11,258 gam ma túy loại Methamphetamine; 0,248 gam ma túy loại Ketamine. Tổng khối lượng của 02 loại chất ma túy đối với Tr là 11,958gam. Tr khai nguồn gốc số ma túy trên Tr mua của Thái Ngọc Kỳ L, trú tại Tổ dân phố 2, phường BH, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên vào khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày và mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cầu Đa Phúc trước đó, mục đích để bán.

[2] Với hành vi trên, bản án sơ thẩm đã kết án bị cáo Phạm Quang Tr về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc tăng hình phạt đối với bị cáo Phạm Quang Tr, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Phạm Quang Tr không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải, có cha và mẹ là người có công nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy

định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, có vai trò cao hơn bị cáo Trần Kim H nên bản án sơ thẩm đã phân hóa và xử phạt bị cáo Phạm Quang Tr 08 năm tù, cao hơn mức hình phạt 07 năm tù áp dụng với Trần Kim H là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi của bị cáo gây ra, đã có sự cân nhắc về nhân thân và đặc điểm gia đình của bị cáo. Mức hình phạt đó cũng đủ để bị cáo nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình để tích cực tu dưỡng, rèn luyện bản thân trong quá trình cải tạo, sớm trở về với gia đình và 02 con chưa thành niên.

[4] Với những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc tăng hình phạt đối với bị cáo Phạm Quang Tr.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự

1. Không chấp nhận kháng nghị số 01/QĐ-VKS-P1 ngày 01/9/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc tăng hình phạt đối với bị cáo Phạm Quang Tr.

2. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 22/2020/HS-ST ngày 17/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên đối với bị cáo Phạm Quang Tr như sau:

Bị cáo Phạm Quang Tr phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Quang Tr 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/01/2020.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự: Phạt bổ sung bị cáo Phạm Quang Tr 7.000.000đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Cục THADS tỉnh Thái Nguyên;
- TTG - CA tỉnh Thái Nguyên
- Bị cáo (qua trại giam);
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
(Đã ký)

Nguyễn Hải Thanh